

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	27,700 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.8%	14.7%	-8.7%

	2024	
DT thuần	160	YoY ▲ 86.9 ▲ 119%
	tỷ VNĐ	

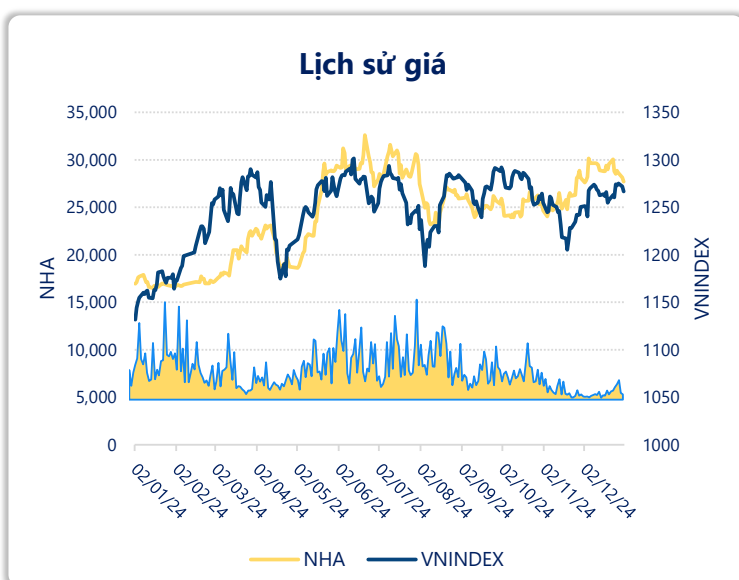
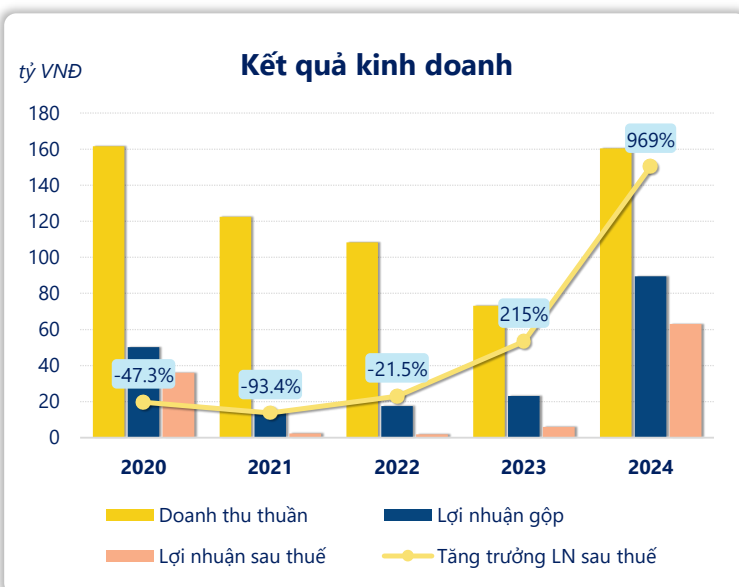
	2024	
LN gộp	89.4	YoY ▲ 66.3 ▲ 288%
	tỷ VNĐ	

	2024	
LN thuần	77.9	YoY ▲ 71.1 ▲ 1051%
	tỷ VNĐ	

	2024	
LN sau thuế	63.0	YoY ▲ 57.1 ▲ 969%
	tỷ VNĐ	

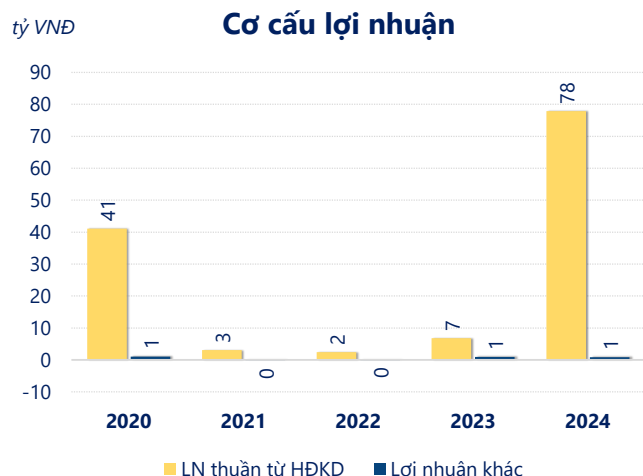
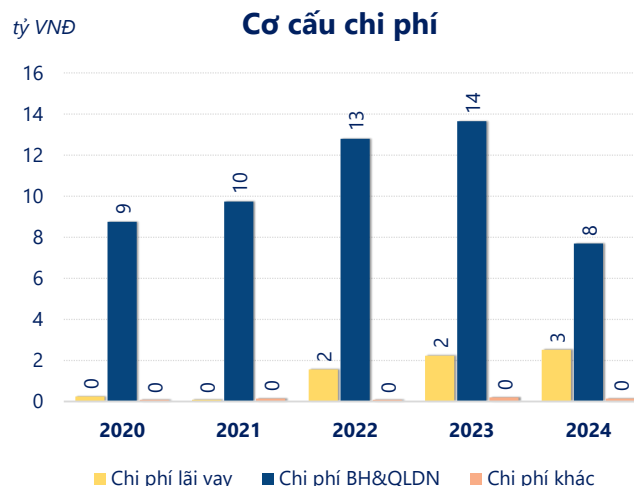
	2024	
ROE	13.3%	+/- YoY ▲ 11.9%

	2024	
ROA	8.5%	+/- YoY ▲ 7.6%



Năm **2024**, **NHA** ghi nhận doanh thu thuần **160.4** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **63.00** tỷ đồng, lần lượt **tăng 119%** và **tăng 969%** so với năm trước.

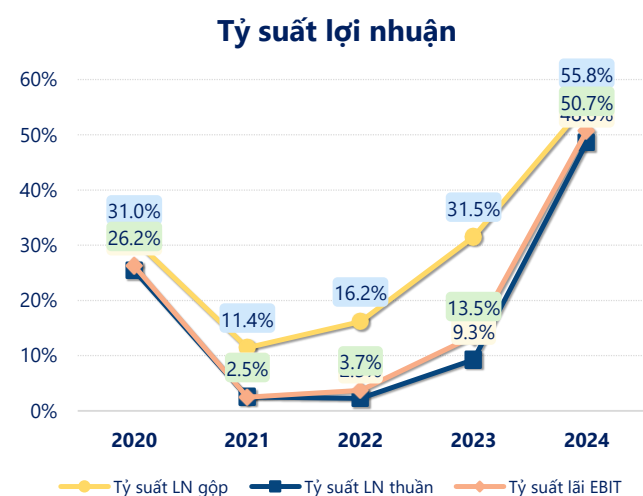
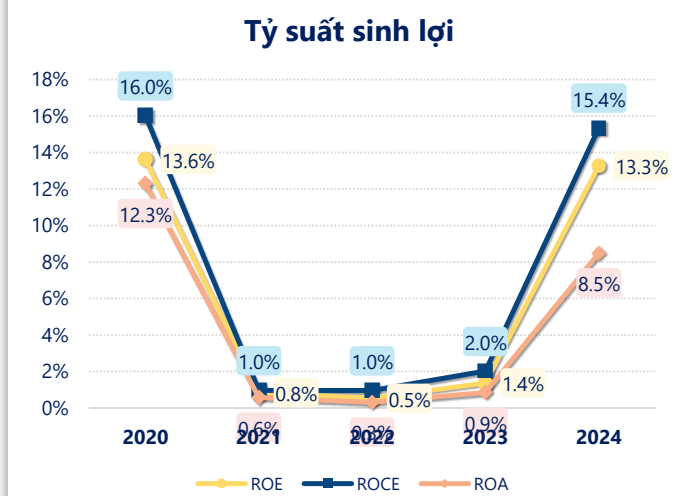
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **13.3%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **NHA** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **77.93** tỷ đồng, **tăng lên 71.16** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (26.27 tỷ đồng) là 51.66 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **2.51** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn **7.69** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.14** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của NHA năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **13.3%**, **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



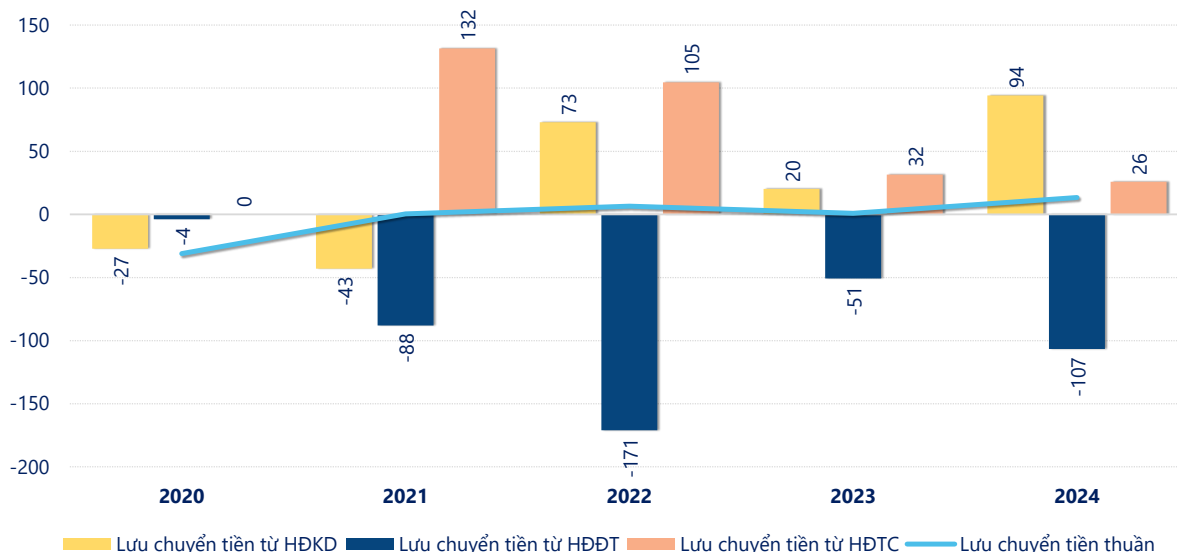
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	162	122	108	73.1	160
Giá vốn hàng bán	111	108	90.8	50.1	70.9
Lợi nhuận gộp	50.1	14.0	17.5	23.1	89.4
Doanh thu HĐTC	1.73	0.07	0.04	0.01	0.05
Chi phí TC	2.00	1.26	2.30	2.65	3.87
Chi phí lãi vay	0.24	0.08	1.57	2.23	2.51
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	8.75	9.73	12.8	13.6	7.69
LN thuần từ HĐKD	41.1	3.08	2.45	6.77	77.9
Lợi nhuận khác	1.01	-0.13	-0.03	0.89	0.86
LN trước thuế	42.1	2.96	2.42	7.66	78.8
Lợi nhuận sau thuế	36.0	2.38	1.87	5.89	63.0
LNST của CĐ cty mẹ	36.0	2.38	1.87	5.89	63.0

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của NHA bằng **13.34** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (0.95 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **94.23** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-106.7** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **25.78** tỷ đồng.